

HỒI KÝ
25 NĂM KHỎI LỬA
Của Một Tướng
Cầm Quân Tại Mặt Trận



Tác giả:
- Lý Tông Bá

Trình bày:
- Trần Mạnh Hòa

Bài vẽ:
- Triệu Phở
- Nguyễn Thiệu Nhân
- Đặng Thiên Sơn

Tác giả giữ bản quyền.

Chương III

THỜI CHÍNH BIẾN
(BINH BIẾN)

Phải nói rằng những ngày tôi rời trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt năm 1952 cho đến nay là năm (1964), với những chức vụ đảm nhận liên tiếp, từ một Thiếu Úy Chi Đồi Trưởng Thiết Giáp, Sĩ Quan Tùy Viên, Chi Đoàn Trưởng, Phó Tỉnh Trưởng Nội An, Trung Đoàn Trưởng, Chiến Đoàn Trưởng, theo tôi chỉ có thời gian giữ chức vụ "Đại Đồi Trưởng Đại Đồi 7 Cơ Giới M113" là đáng kể hơn cả. Với chiến trường miền Nam Đại Đồi là đơn vị căn bản. Ở đó, cấp chỉ huy có thể thi thố tất cả tài năng, những gì đã học hỏi. Một điều chắc chắn là chức vụ Đại Đồi Trưởng ĐĐ 7 Cơ Giới M113 ở tại Đồng Tháp Mười đã làm tôi đam mê. Với các thiết vận xa M113 tôi tưởng đã sống lại thời thơ ấu với những bầy trâu, ruộng nhà. Sáng chiều

đi ngàn cuối bãi rồi lặn hụp với những con kinh, không một mệt mỏi, dù nhiều lần cha mẹ ngăn cấm. Với những chiếc M113, mỗi lần tôi gặp được Việt Cộng là cứ "húc" mà không kiêng nể, không khác gì những con trâu nhà một dây bắt gặp những con trâu của chủ điền kế cận. Chúng tôi năm bảy đứa xua trâu để choảng nhau thỏa thích. Cho kể những lần thách thức tổ chức những cuộc đua trâu tranh hùng, tôi đã đứng thẳng lên lưng trâu, chỉ có hai tay nắm dây chàm. Có lần té xuống đất, chỉ cần nín thở chờ đứng. Ấy thế, chiều lại nằm trên lưng trâu, tay vừa nắm dây trâu bỏ vào lỗ tai cho nó "cào đã ngứa", thích thú không gì bằng.

Bây giờ lớn lên, nắm quyền chỉ huy các đơn vị M113 đang đồng loạt ruộng đánh nhau với Việt Cộng, một việc không tưởng có, mà đến. Theo tôi, đã là sinh viên tốt nghiệp khóa 6 Đinh Bộ Lĩnh của Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt thì bây giờ cỡi trâu sắt là đúng.

Có lần quên cả ngày tháng mà chỉ miệt mài với hành quân. là lúc mà tôi chẳng bao giờ suy nghĩ đến bất cứ chuyện gì khác, nhưng ác nghiệt thay cuộc đời và nghề nghiệp không đi cùng nhau theo con số thuận.

Dù không muốn tôi cũng phải rời đồng ruộng, nơi các mật khu VC, để tham gia vào cuộc "binh biến". Theo lệnh của cấp trên tôi phải đem quân về Sài Gòn đánh nhau với đơn vị bạn. Khổ thật, một việc làm mà chẳng bao giờ tôi muốn. Nhưng một lần đã đến thì cứ đến mãi. Khởi sự là ngày đảo chánh ông Ngô Đình Diệm. Tôi đã đem Chiến Đoàn 6 về Sài Gòn. Không ngờ Thiếu tướng Nguyễn Hữu Cốc đã bắt nhốt Đại tá Bùi Đình Đạm, Tư Lệnh Sư Đoàn 7, trong tư dinh của ông tại Mỹ Tho. Thật ra, trước đó một tuần, Tướng Cốc đã xuống Mỹ Tho tổ chức buổi họp mặt để thăm dò với Thiếu tá Nguyễn Văn Bình nguyên là Tỉnh

Trưởng, Trung tá Nguyễn Viết Thanh sau lên Trung Tướng và tôi.

Quả thật, nếu Đại tá Đạm có mặt và ra lệnh thì chưa chắc tôi sẽ nhận lệnh ai khác ngoài người chính thức theo hệ thống chỉ huy. Và nếu vậy, thì chưa chắc chế độ ông Diệm sụp đổ như đã thấy. Cho nên, “mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên.”

Trường hợp chế độ ông Diệm là vậy, muốn hay không, trên đường đem chiến đoàn về Sài Gòn tôi thắc mắc. Không biết ông Đạm làm gì ở đâu mà Tướng Có ngang nhiên ngồi trong tư dinh Tư Lệnh Đ7 ra mọi lệnh lạc có một số quân cảnh bảo vệ bên ngoài. Khi nghe được đài phát thanh tiếng nói của “Hội Đồng Tướng Lãm” gồm các ông Tướng Tá then chốt của quân đội, nhứt là danh sách các người thân tín nhất của ông Diệm như các ông: “Khiêm, Đôn, Đính, Mậu v.v... thật sự đã làm cho tôi xuôi lòng. Vừa đến Sài Gòn thì tôi nhận được lệnh chuẩn bị tấn công dinh Gia Long - một cái lệnh đã làm cho tôi bóp đầu suy nghĩ. Muốn hay không rồi đây chính mình phải nhúng tay vào chàm. Bạn với bạn sẽ chém giết nhau! Tự nhiên lại trở hòng súng của mình để giết những người trong dinh Gia Long. Đúng là một chuyện không dễ, trong lúc mình thuộc những người chẳng có một tham vọng gì ngoài việc đánh Cộng Sản đó là những vấn vương trong lòng khó mà thấy được trên mặt tôi lúc ấy. Chưa lần nào chuẩn bị “tấn công địch?” mà trong lòng tôi lại cầu mong có cuộc hòa giải như ngày đó. Tại đường Pétrus Ký nơi tạm dừng quân, tôi gặp Trung tá Nguyễn Bá Liên, Tư Lệnh Lữ Đoàn TQLC (sau lên tướng đã chết vì tai nạn), rồi Thiếu tá Phan Hòa Hiệp (sau này cũng lên tướng), một sĩ quan cũng thuộc binh chủng Thiết Giáp cùng thời, là những thành phần xông xáo nhất của cuộc đảo chánh. Tôi đã lên tiếng nhờ các anh này

giúp tôi một tay hoặc tôi nhường quyền chỉ huy trận đánh cho các anh thì tất cả đều từ chối. Nhân cơ hội này tôi cũng xin nói rõ một việc. Thiếu tá Phan Hòa Hiệp dù cha mẹ là người Việt Nam nhưng anh giống như một anh Tây lai. Sau này cũng lên cấp Tướng làm tư lệnh một Sư Đoàn ở miền Trung. Đúng như lời Tướng Lâm Quang Thi đã có lần kể cho tôi nghe: “Anh Bá, chưa có một ông Tướng nào như Phan Hòa Hiệp “bộ vó” ngon lành, nhưng khi một đơn vị của Đ7 do anh làm Tư Lệnh bị Việt Cộng đánh, Hiệp chẳng những không đi ra chỉ huy trận chiến mà còn xin tôi từ chức mà không có một lý do nào hết. Tướng Thi chấm dứt chuyện kể với sự bức tức hiện rõ trên mặt và hỏi tôi: “Anh Bá anh coi có ngon không?”. Theo ý kiến riêng tôi, những sự kiện được xảy ra không phải hoàn toàn cho chính các đương sự mà do hệ quả của phong trào “phe đảng” mà ra. Rồi cứ cái nạn khen nhau, bỗ nhau cứ nhau lên cấp. Ông Nguyễn Công Trứ đã nói: “Mấy đời thầy kiện mà thua mọo”. Nhưng ở đây thì phải nói thêm “nghĩ phận thẳng không phe đảng” chớ không phải thẳng nghèo, thì phải biết phận. Cho nên, trong hàng ngũ QLVNCH lúc đó kỷ luật nhà binh chẳng còn là sức mạnh của quân đội, mà nó được dùng như một lưỡi gươm độc tài của phe ta để triệt hạ những ai chống đối, nhứt là sau này, phe ta tướng đã ăn chắc với đô la đầy rẫy tha hồ mà hốt. Chưa nói đến rừng thông Pleiku, cây quế Quảng Ngãi, đất ở Tân Cảng Sài Gòn- đổ lậu với còi hự. Đúng là những thứ đã đốt chết nền Cộng Hòa Việt Nam vô phương cứu chữa!

Trở lại ngày đảo chánh ông Diệm, tôi có lần gặp Đại úy Nguyễn Văn Ngãi người hùng của chi đoàn chiến xa đánh chiếm Lữ Đoàn Liên Binh Phòng Vệ Tổng Thống Phủ vài tiếng trước đó tại đại lộ Thống Nhất, anh đã bị thương ở cánh tay mặt và anh cũng từ chối, anh yêu cầu

tôi thay thế một sĩ quan khác khi anh biết đơn vị chiến xa của anh sẽ được tăng phái cho tôi để đánh dinh Gia Long. Tôi chẳng biết làm sao hơn vì ngoài anh, tôi chẳng còn ai khác. Cho nên, cuối cùng anh đã trở thành người chỉ huy lực lượng cánh mặt của tôi. Khi chiến đoàn được chia thành hai mũi dù cơ giới được một tiểu đoàn Thủy Quân Lục Chiến từng thiết để bao vây dinh Gia Long. Theo tôi, sự từ chối của Ngải chắc là điểm báo trước để sau đó khi lâm trận ở những giờ phút đầu xe anh đã bị bắn cháy và tử thương. Đêm đó khi được tin Ngải đã chết cùng một số anh em khác của Chiến Đoàn 6 M113, đã làm cho tôi hoảng hốt, không ngờ gặp một tình hình như vậy. Trước khi tôi xin thêm một Chi Đội chiến xa trừ bị do Đại úy Nguyễn Thành Lý chỉ huy (Lý lên trung tá đã chết trong trận Bình Giả cuối năm 64 đầu 65), từ thành Lê Văn Duyệt đến tăng cường và tấn công vào mặt tiền của dinh trước vài phút trước khi lực lượng phòng thủ bên trong phát cờ đầu hàng. Tôi nhớ rõ, sau đó Tiểu đoàn TQLC lực lượng từng thiết do Đại úy Lê Hằng Minh chỉ huy dùng khẩu đại bác 57 ly bắn thủng một lỗ trên tường. Lê Hằng Minh cùng tiểu đoàn nhảy vào chiếm dinh không khó chấm dứt những ngày cuối cùng của một chế độ. Một chế độ mà theo tôi nghĩ có nhiều khả năng thành công khi đương đầu với Cộng Sản bạo tàn miền Bắc, nếu ông Diệm không mắc phải cái “bệnh quan lại” tàn dư lỗi thời của phong kiến còn rơi rớt với lối điều hành việc nước kiểu gia đình trị để có nhiều vụng về sau đó.

Tôi thật không ước đoán được phản ứng quá mạnh của lực lượng phòng vệ bên trong dinh Gia Long. Đêm đó, lúc tôi chỉ mong muốn hai mũi dù cơ giới chỉ là cách để biểu dương lực lượng, chứ không muốn đôi bên thiệt hại, hầu đạt được nguyện vọng duy nhất của tôi như đã nói là

hòa giải êm thấm, tránh mọi đổ máu vô ích. Tôi mong có cơ hội gặp Tổng Thống Diệm để thuyết phục được ông về những đòi hỏi bên phía Hội Đồng Tướng Lãnh. Cá nhân tôi sẽ bảo đảm mọi an ninh cho Ông, đây là lần đầu cũng là lần cuối trả lại cho ông một “ơn tình” ngày trước, chính ông Diệm đã đặc biệt thăng cấp Thiếu Tá cho tôi lấy quyền chỉ huy Trung Đoàn 2 Thiết Giáp thay thế Trung tá Lâm quang Thơ, do chính tướng Huỳnh Văn Cao, Tư Lệnh SD7 đã đề nghị trước đó, dù đã bị ông cố vấn Ngô Đình Nhu gạch bỏ vì ông Nhu cho rằng tôi có lần bị tình nghi theo phe đảo chánh của Tướng Nguyễn Chánh Thi. Một điểm duy nhất mà tôi không quên kể là trước khi tôi điều động chiến đoàn đánh dinh Gia Long một cuộc tấn công mà tôi không bao giờ muốn- là lúc bất thần Trung Tá Phạm Ngọc Thảo đến gặp tôi. Qua một vài lời tự giới thiệu- người mà tôi chưa hề quen biết- ông Thảo đã bàn với tôi một việc rất hữu lý ông yêu cầu trước khi tấn công dinh Gia Long hãy để ông cố gắng gọi ông Diệm bằng điện thoại cho tôi trực tiếp nói chuyện và trình bày tất cả sự thật về tình hình bên ngoài, một tình hình không thể đảo ngược được nữa. Vì theo ông Thảo biết được, tôi là người duy nhất còn lại mà ông Diệm mong chờ đến tiếp cứu!!! Đây là lần đầu tôi gặp được Thảo dù trước đây chỉ nghe tên. Ông ta đúng là một con người sâu sắc và khôn ngoan. Tôi rất nể nang trong lối giải quyết có một không hai của vấn đề, mà chỉ có ông mới nghĩ ra được. Tôi không có gì sung sướng bằng thực hiện cách này. Sau tiếng chuông reo liên hồi của điện thoại, tôi hồi hộp, lo lắng về những gì mình sẽ trình bày lần đầu với vị Tổng Thống khét tiếng “quan lại”. Nhưng sự lo lắng nói trên tắt ngấm khi tôi chỉ gặp được Đại úy Hoàn, Sĩ Quan Tùy Viên của Tổng Thống bên kia đầu giây. Sau đề nghị của tôi, anh Hoàn chỉ ú ớ một vài câu rồi

lặng im. Thế là hy vọng hòa giải sau cùng của tôi tan thành mây khói! Theo tôi, chính các anh em phục vụ trong dinh Gia Long chưa ai hay biết gì về Tổng Thống khi ông đã rời dinh bỏ trốn vào chiều ngày hôm trước rồi mà mãi sau này mới biết được. Tôi và Trung tá Thảo hai người chỉ biết im lặng nhìn nhau trước khi bắt tay từ giả. Riêng tôi cứ canh cánh bên lòng những băn khoăn, lo âu suốt đêm trường. Mỗi bước đi của tôi càng về khuya càng đến giờ hành quân mỗi lúc thêm nặng nề, tôi không phải sợ chết nhưng ở đây không phải là chiến trường mình mong muốn.

Thế là số của ông Diệm đã đến. Phải chăng tôi được gặp ông đêm đó, ít lắm ông cũng thoát được cái chết không đáng như vậy. Ông Diệm “ra đi” đã mang theo cái ơn mà tôi còn thiếu và không có cơ hội thứ hai để trả. Tôi đã đánh dinh Gia Long, một việc, mà tôi xin tự thú rằng trong suốt đời lính tôi chưa bao giờ lãnh một nhiệm vụ khó khăn như vậy. Dinh Gia Long, muốn hay không, tay tôi cũng đã dính vào máu những chiến hữu của mình khi lòng chỉ muốn đoàn-kết xây-dựng, nhưng than ôi lại không được.

Tôi còn nhớ, sau khi chiếm dinh Gia Long, ai ai cũng hớn hở tươi cười. Riêng tôi thâm từng bước trở lại vị trí của mình với tâm trạng một Chiến Đoàn Trưởng đã thi hành một nhiệm vụ bất đắc dĩ khi chỉ muốn đời binh nghiệp của mình có một kẻ thù duy nhất đó là Cộng Sản Hà Nội mà thôi. Tôi nhớ rõ, khi viên đạn không giật 57 ly của Tiểu đoàn TQLC phá vỡ một lỗ trên tường tôi là người đầu tiên cùng một tiểu đội TQLC tiên phong nhảy vào trong dinh. Làm như vậy tôi mong ngăn cản được mọi xung đột không còn cần thiết. Vừa đi vừa chỉ thị ngưng bắn, vì không biết ông Diệm đã thoát khỏi dinh cho nên tôi và anh Chỉ huy phó chiến đoàn, Thiếu tá Hường cứ một mạch chiếm cho được lối đi lên lầu với mong ước gặp được Tổng

Thống. Trong lúc tôi chuẩn bị xong một tư cách với những lời lẽ khải dĩ chinh phục được một người như ông Diệm- cũng là lần đầu tôi và ông mặt đối mặt gặp nhau- một người mà chính ông đã mong ước trước đây đến tiếp cứu. Thật vậy, đến để cứu sinh mạng ông chờ không còn cách nào cứu vãn được chế độ mà đa số dân chúng miền Nam lúc đó mất hết tin tưởng. Rất tiếc cuộc hội ngộ đã không thành. Căn phòng ông ở trống rỗng chỉ còn một giàn máy khâu thanh với bộ phận khuếch đại hiệu Brogen của Đức mà tôi còn nhớ. Một cây súng lục nòng dài hiệu “magnium”, tôi đã lấy và đã tặng cho Trung tá Stafford cố vấn khi anh nài nỉ xin tôi. Mãi cho đến ngày tôi đến nước Mỹ, anh cho biết anh còn lưu giữ coi như là một kỷ niệm vô giá.

Không gặp được ông Diệm như đã nói trên, tôi đã lần mò đi xuống cầu thang và về lại xe chỉ huy nằm tại góc đường La Grandière và Pasteur tên đường cũ, nằm không xa chợ Bến Thành. Lửa chót, chấm dứt một giai đoạn một mốc lịch sử của chiến tranh Việt Nam.

Đa số thời gian nhàn rỗi, tôi thường nằm trên mui xe M113 chỉ huy, mắt luôn nhìn lên khoảng trống vô tận và chỉ mong được thở những hơi thở nhẹ nhàng, trong sạch. Buồn cười khi nhớ lại một vài việc đã xảy ra trong những ngày nói trên, trong lúc mình là người đơn độc nhận lệnh và chỉ huy trận đánh, một đêm dài mệt nhọc với bao nhiêu thứ khó khăn dồn dập, phần nhiều đã phản ứng ngược chiều với trái tim. Phản ứng mạnh của lực lượng phòng thủ dinh đã làm Đại úy Ngải tử thương, vài chiếc M113 bên cánh trái do Thiếu tá Nguyễn Xuân Hường. Chiến Đoàn Phó chỉ huy bị bắn cháy, thi thể, tay chân những chiến sĩ thiết giáp văng đi khắp nơi, không khác những chiếc lá rụng rơi ngay trước mặt tôi, lúc tôi đang đi bộ đến

tận nơi để quan sát trận địa. Dưới ánh đèn điện có lúc cháy lúc tắt vì dây điện đứt chạm xuống đường tạo thành một cảnh rợn người mà tôi chưa hề thấy trong đời. Một đêm sống với chết trong một trận đánh lạ đời, để rồi sau khi hoàn thành nhiệm vụ, tôi không bao giờ cảm thấy được một chiến thắng với đầy đủ ý nghĩa của nó.

Sau khi chiếm được dinh Gia Long, hai ba ngày sau tôi mới biết Trung Tá Liên, Tư Lệnh Lữ Đoàn TQLC đã ngang nhiên lên đem cả Bộ Tư Lệnh của ông dựng lều, căng ăng-ten trong dinh, giống như ông chủ của một gánh xiếc để rước Tướng Dương Văn Minh mà không nói một lời cho tôi hay, dù Liên đã một lần từ chối không giúp cũng như không phối hợp cùng tôi tấn công dinh Gia Long. Một con người như vậy mà vẫn lên Tướng được đó. Với những người như vậy làm sao mà xây dựng được truyền thống hào hùng khi nói đến Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Điều này đã ảnh hưởng đến quân đội và những tai hại sau cuộc chính biến tháng 11.1963.

Đến đây, tôi nói đến phần hành thiếu sót của một số cấp lãnh đạo. Lúc không biết người nào đáng thưởng hoặc đáng phạt, một căn bệnh càng lâu, càng làm cho QLVNCH ốm nặng, nhất là khi tham nhũng đã thật sự bộc phát thời Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu là... hết thuốc chữa. Lại một việc khác xảy ra một vài ngày sau khi dinh Gia Long thất thủ, Tổng Thống Diệm bị giết chết. Ngày đó, tại BCH/Thiết Giáp tôi được mời tham dự lễ gắn cấp bậc cho một số sĩ quan gọi là đã có công với cách mạng. Nhưng nhìn kỹ lại chỉ là phe đảng và bồ bịch. Lần này tôi cũng không ngần ngại phát biểu, nêu ý kiến trước mặt các cấp sĩ quan tham dự. Tôi nói: "Cấp chỉ huy cần phải thận trọng trước việc tưởng thưởng, nhất là biết người, biết được tinh thần kỷ luật của quân đội mà chính hôm nay quý vị thêm một

lần nữa đã thấy. Nếu không báo động cho quý vị biết, vô tình quý vị sẽ đi vào vết cù của những người mà quý vị đã giết". Sau lời nói của tôi, tất cả đều im lặng, trong lúc chỉ có một sĩ quan đàn anh mà tôi có lần kính phục, Đại tá H.V.T đến ôm và can gián, ông bảo: "Anh Bá, hãy vì ngày đầu của cuộc cách mạng thành công mà bỏ qua tất cả"(!)

Tôi leo lên chiếc xe Jeep, tài xế trực sẵn ra về BCH Chiến Đoàn lúc vẫn còn chờ lệnh tại dinh Gia Long. Ở đây không lâu, một vài tiếng sau đó, tôi lại nhận được lệnh của cấp trên phải đem gấp chiến đoàn về lại Thị Xã Mỹ Tho, hầu giải vây cho thị xã lúc ấy đang bị VC vây ép. Đúng vậy, chiến đoàn vừa về đến đầu làng của xã Tân Hiệp thuộc quận Châu thành chúng tôi đã đánh xáp lá cà với một đơn vị Việt Cộng. Vì bất ngờ và thất thế bọn VC đã bị đẩy lui, tháo chạy sau khi để lại một số thương vong. Chúng đã trở về lại mật khu Bà Bèo thuộc kinh Tổng Đốc Lộc của chúng. Để rồi sau đó Chiến Đoàn 6 M113 đã kết thúc những chuỗi ngày gian nan "đánh nhau với bạn rồi địch." Bạn rồi địch, một nhiệm vụ chưa từng học trong một trường huấn luyện nào.

Thử hỏi, quý vị có thấy những khó khăn của chúng tôi nhất là những cấp chỉ huy tác chiến thời gian đó không? Tội nghiệp có nhiều người trở thành thân bại danh liệt. Muốn hay không, một lần đã có binh biến, có đảo chánh là có những lần khác. Nó không khác nào một con bệnh truyền nhiễm để rồi không lợi lộc gì cho đất nước. Lại không bao nhiêu ngày êm ả trôi qua. Tôi và Chiến Đoàn 6 M113 lại một lần nữa phải lên lại Sài Gòn. Rất may lần này không phải đấm đá gì hết, mà sau đó tôi được biết chỉ là để biểu dương lực lượng cho cái được gọi là "phe ta". Một lần không tổn xương máu mà chỉ có tổn xăng. Nghe đầu Tư Lệnh Sư Đoàn 7, Tướng Lâm Văn Phát muốn ủng